

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U M T
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **29/2023/DS-ST**

Ngày: 25 -5-2023

“V/v tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U M T, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Lợi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Hồ

2. Ông Trần Văn Tám

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Út Sang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Nhiều- Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện U M T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 109/2022/TLST-DS, ngày 21 tháng 11 năm 2022 về việc tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXXST-DS, ngày 17 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Truyền Th, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Ấp Kinh Làng Đ , xã Đông T , huyện An B tỉnh Kiên Giang.

Người được ủy quyền: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1969 có mặt

Địa chỉ: Ấp Kinh Làng Đ , xã Đông T, huyện An B tỉnh Kiên Giang.

2. Bị đơn: Ông Tống Thành Lsinh năm 1983 vắng mặt

Địa chỉ: Ấp Kinh N, xã An Minh B huyện U M T, Kiên Giang.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: bà Trần Thị Ch, sinh năm 1980 (vợ ông L). vắng mặt

Địa chỉ: Ấp Kinh N, xã An Minh Bhuyện U M T, Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25/10/2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Nguyễn Truyền Th trình bày:

Tôi và ông Tống Thành Llàm ăn mua bán từ năm 2016 ông Lcó đến đại lý của tôi để mua vật tư nông nghiệp, việc mua bán thời gian đầu hai bên không xảy ra tranh chấp gì với nhau. Thời gian đầu ông Ltrả tiền đầy đủ, lúc sau thì không trả nữa. Do đó tôi đã đến nhà để đòi tiền, nhưng ông Lhứa hẹn để vụ mùa tới trả cho tôi, nhưng cứ hẹn suông mà không chịu trả nợ, cho nên tôi yêu cầu Ban lãnh đạo áp giải quyết.

Ngày 10/10/2018 Ban lãnh đạo áp có tổ chức hòa giải, ông Lthống nhất còn nợ lại tôi tổng số tiền là 35.900.000 đồng. Ông Lcam kết hứa hẹn trả làm 2 lần cho đến ngày 10/02/2018 là dứt nợ. Tuy nhiên đến nay ông Lkhông chịu trả nợ cho tôi.

Nay tôi yêu cầu Tòa án buộc ông Tống Thành Lcó trách nhiệm trả cho tôi số tiền 35.900.000 đồng và lãi suất chậm trả theo quy định pháp luật.

Tại Biên bản xác minh ngày 23/3/2023 bị đơn ông Tống Thành Lvà vợ bà Trần Thị Chiêm trình bày:

Vợ chồng ông Lbà Chiêm thừa nhận năm 2016 ông, bà nhiều lần đến đại lý của ông Nguyễn Truyền Th mua nợ tiền vật tư nông nghiệp, hiện vợ chồng ông Lbà Chiêm còn nợ ông Thống số tiền 25.685.000 đồng. Vợ chồng ông Lđồng ý trả cho ông Thống số tiền 25.685.000 đồng, xin trả mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi dứt nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Tống Văn Lvà vợ bà Trần Thị Chiêm được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với vợ chồng ông Lbà Chiêm.

[2]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Nguyên đơn Ông Nguyễn Truyền Th, bà Nguyễn Thị D là người đại diện theo ủy quyền yêu cầu bị đơn ông Tống Thành Ltrả tiền mua vật tư nông nghiệp còn thiếu là 35.900.000 đồng. Đây là tranh chấp hợp đồng dân sự được quy định tại khoản 3 điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 vụ kiện này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện U M T.

[3]. Về nội dung tranh chấp:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại biên

bản hòa giải ngày 10/10/2018 của Hội đồng hoà giải ấp Kinh N xã An Minh B ông Tổng Thành L(Tổng Văn L) thừa nhận mua vật tư nông nghiệp còn thiếu ông Thống 35.900.000 đồng xin trả làm 02 đợt: đợt 1 Ngày 10/12/2018 trả 18.000.000 đồng; đợt 2: Ngày 10/02/2019 trả hết số tiền còn lại. Đến ngày 23/3/2023 Tòa án cử cán bộ phối hợp với chính quyền địa phương đến nhà gặp trực tiếp ông L thì ông L bà Chiếm cho rằng chỉ nợ ông Thống 25.685.000 đồng. tại phiên tòa bà Diệu là người được nguyên đơn ủy quyền thống nhất yêu cầu ông L trả cho ông Thống 25.685.000 đồng và yêu cầu tính lãi từ ngày 26/8/2016 cho đến ngày xét xử sơ thẩm.

Do đơn khởi kiện nguyên đơn ông Thống chỉ yêu cầu ông Tổng Thành L trả nợ cho ông, không yêu cầu bà Chiếm cùng trả nợ, do đó Hội đồng xét xử chỉ buộc ông L trả cho ông nợ gốc và tiền lãi chậm trả là theo đúng quy định của pháp luật.

Đối với lãi suất chậm trả: lãi suất được tính kể từ ngày mua bán từ ngày 26/8/2016 đến ngày xét xử sơ thẩm là đúng quy định theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

Từ ngày 26/8/2016 đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 25/5/2023 là 80 tháng 29 ngày $25.685.000 \text{ đồng} \times 10\% / \text{năm} \times 80 \text{ tháng} 29 \text{ ngày} = 17.260.918 \text{ đồng}$. Tổng cộng gốc và lãi: 42.945.918 đồng.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát ý kiến: Thẩm phán – HĐXX đã tuân thủ đúng theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại điều 70,71 BLTTDS, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ của bị đơn theo đúng quy định tại Điều 72 BLTTDS. Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền gốc và lãi. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Vợ chồng ông Tổng Văn L phải nộp án phí giá ngạch theo Nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của Quốc hội. Ông Nguyễn Truyền Th không phải nộp án phí, trả lại án phí tạm nộp cho ông Th số tiền 875.000 đồng theo lai thu số 0003449 ngày 15/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện U M T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 26, điểm b khoản 2 Điều 227, 228 Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng các Điều 430, Điều 440 Bộ luật Dân sự 2015; khoản 2 Điều 27, khoản 1 Điều 37 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm c khoản 1 Điều 11; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Truyền Th bà Nguyễn Thị D là người được ủy quyền đối với bị đơn ông Tống Thành L về việc tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản.

2. Buộc vợ chồng ông Tống Thành L trả cho ông Nguyễn Truyền Th số tiền 42.945.918 đồng. (Bốn mươi hai triệu chín trăm bốn mươi lăm ngàn chín trăm mười tám đồng). Trong đó gốc: 25.685.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực thi hành và nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án mà bị đơn ông Tống Thành L không chấp hành thì phải chịu lãi suất chậm trả đối với khoản tiền chậm thi hành theo lãi suất quy định tại khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự 2015. Tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Tống Thành L nộp án phí giá ngạch số tiền: 42.945.918 đồng x 5% = 2.147.295 đồng.

Ông Nguyễn Truyền Th không phải nộp án phí, trả lại án phí tạm nộp cho ông Tống số tiền 875.000 đồng theo lai thu số 0003449 ngày 15/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện U M T.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh KG;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện UMT;
- Chi cục Thi hành án DS huyện UMT;
- Các đương sự;
- Lưu hs.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tấn Lợi

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh KG;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện UMT;
- Chi cục Thi hành án DS huyện UMT;
- Các đương sự;
- Lưu hs.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tấn Lợi
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoàng Hồ; Lâm Tấn Đạt

Nguyễn Tấn Lợi

